

PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG XÃ HỘI CHO TRẺ RỐI LOẠN PHỔ TỰ KỶ ĐỘ TUỔI TIỂU HỌC THÔNG QUA CÂU CHUYỆN XÃ HỘI BẰNG BẢNG VẢI

Nguyễn Thị Cẩm Hương⁺,
Đỗ Thị Hải,
Phạm Hải Châu,
Nguyễn Thị Ngọc Anh,
Nguyễn Thị Kim Chi,
Nguyễn Thị Hải Yến

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
+ Tác giả liên hệ • Email: nch19381@hnue.edu.vn

Article history

Received: 10/5/2023

Accepted: 21/6/2023

Published: 20/10/2023

Keywords

Social stories, Panel Theater, social skills, autism spectrum disorder

ABSTRACT

Social stories are often used to develop social skills for children with autism spectrum disorder. Social stories with Panel Theater is a new method of expressing social stories in a new form, which has advantages to develop social skills for children with ASD. This research presents some social stories performed with Panel Theater and uses them in teaching social skills for children with ASD at primary school age. The results of observing the behavior of greetings and inviting friends to co-play among the examined children before, during and after teaching the 2 social skills with Panel Theater, showed a significant improvement in their appropriate behaviours, gestures, words and emotion expression. From the research results, it is possible and effective to use social stories with Panel Theater in teaching social skills to children with ASD of primary school age, which should be further studied in the future.

1. Mở đầu

Đối với trẻ em, nhất là ở lứa tuổi tiểu học, *kỹ năng xã hội* (KNXH) là một trong những nhóm kỹ năng thích ứng rất quan trọng vì thông qua đó, trẻ có thể tiếp xúc, tương tác với bạn bè thầy cô, cũng từ đó, trẻ có thể học tập lĩnh hội các kiến thức, kinh nghiệm để phát triển bản thân. Tuy nhiên, trẻ rối loạn phổ tự kỷ (RLPTK) thường có những thiếu hụt trong các KNXH như hạn chế trong tương tác với người khác, thiếu sự chú ý chung, thiếu hiểu biết về các quy ước xã hội, tương tác (American Psychiatric Association - APA, 2000), thường hiểu sai các chuẩn mực xã hội và nhầm lẫn các quy tắc ứng xử xã hội (Andrew, 2004),... Những hạn chế này phần nào ảnh hưởng đến cơ hội hòa nhập của trẻ RLPTK.

Câu chuyện xã hội (CCXH) được giới thiệu lần đầu bởi Carol Gray năm 1991, là một câu chuyện có cấu trúc nhằm dạy trẻ một tập hợp hành vi cụ thể trong bối cảnh xã hội đã định trước. Trong mỗi CCXH có mô tả một tình huống xã hội, một kỹ năng hành vi xã hội phù hợp, một khái niệm trong nguyên tắc xã hội, quan điểm của nhân vật và những kết quả đạt được khi thực hiện các hành vi phù hợp. CCXH được sử dụng cho nhiều nhu cầu và hành vi xã hội, tăng cường phát triển KNXH (Andrews, 2004). Trên thế giới cũng như ở nước ta hiện nay, biện pháp sử dụng CCXH hỗ trợ nâng cao KNXH cho trẻ RLPTK cũng đã được quan tâm và nghiên cứu, CCXH được thể hiện đa dạng theo hình thức truyền thống như kể chuyện theo tranh, kết hợp video làm mẫu, hoạt động đóng kịch,... đã được tiến hành, tuy nhiên các nhà giáo dục vẫn không ngừng tìm hiểu những hình thức thể hiện khác nhau của CCXH để nâng cao hiệu quả giáo dục trẻ RLPTK.

Hoạt động kể chuyện bằng bảng vải (Panel Theater - còn gọi là *kịch vải*) là một loại hình thể hiện hoạt động mới, sử dụng chất liệu giấy và bảng vải dạ, thông qua câu chuyện của những con rối làm bằng giấy P, có kết hợp với cách thức thể hiện như kể chuyện, đóng kịch, sự thay đổi về chuyển động và hình ảnh của những nhân vật rối giấy để truyền tải nội dung cụ thể. Đây là một hình thức hoạt động còn rất mới ở Việt Nam, nhưng tại Nhật Bản cũng như Việt Nam, trong những nghiên cứu trước đây cho thấy có hiệu quả và có tác động tích cực đến giáo dục trẻ em.

Hoạt động kể chuyện bằng bảng vải khá gần gũi để thực hiện hoạt động kể CCXH. Chất liệu bảng vải và vải dạ của loại hình hoạt động này khá gần gũi với trẻ em và thân thiện với vấn đề giác quan của trẻ RLPTK. Việc thể hiện

CCXH dưới hình thức kể chuyện trên chất liệu mới bằng bảng vẽ (CCXH bằng bảng vẽ) được xem là cách thể hiện mới của CCXH. Nghiên cứu này nhằm xác nhận hiệu quả của CCXH bằng bảng vẽ trong việc phát triển KNXH của trẻ RLPTK độ tuổi tiểu học.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Khái niệm “kỹ năng xã hội”

Trong nghiên cứu này, chúng tôi sử dụng khái niệm “KNXH” theo quan điểm của Walker (1983). Theo đó, KNXH là một tập hợp các năng lực xã hội cho phép một cá nhân có thể bắt đầu và duy trì các mối quan hệ xã hội, thiết lập và điều chỉnh các mối quan hệ bạn bè, cho phép cá nhân có thể đối phó hiệu quả với những tác động từ môi trường xã hội (Walker, 1983). KNXH là những thành phần của hành vi giúp một cá nhân hiểu và thích ứng với các mối quan hệ xã hội. KNXH là những hành vi có ảnh hưởng đến mối quan hệ giữa các cá nhân với mọi người xung quanh. Theo tác giả Đàm Thị Kim Thu (2021), KNXH là tập hợp các kỹ năng mà cá nhân sử dụng để giao tiếp, tương tác với người khác và giải quyết có hiệu quả những vấn đề nảy sinh trong xã hội theo đúng chuẩn mực xã hội. KNXH được hiểu là kỹ năng liên quan tới sự tương tác xã hội với các cá nhân khác (Nguyễn Xuân Hải và cộng sự, 2019). KNXH là những kỹ năng, hành vi ứng xử giúp trẻ có thể tiếp xúc, quan hệ với những người xung quanh và hòa nhập vào cộng đồng, những kỹ năng đó bao gồm các kỹ năng trao đổi, chia sẻ, hợp tác, lắng nghe,... KNXH bao gồm các nhóm kỹ năng giao tiếp, kỹ năng hành vi ứng xử, kỹ năng định hướng cảm xúc, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng tuân thủ nguyên tắc. Trong mỗi nhóm KNXH này có rất nhiều kỹ năng cụ thể.

2.2. Đặc điểm kỹ năng xã hội của trẻ rối loạn phổ tự kỷ

Xét theo những kỹ năng thành phần của KNXH, trẻ RLPTK có những khó khăn sau (Đàm Thị Kim Thu, 2021; Nguyễn Xuân Hải và cộng sự, 2019):

- *Kỹ năng giao tiếp xã hội*: Trẻ RLPTK thường gặp khó khăn trong việc nhận ra những dấu hiệu giao tiếp không lời, khó kết hợp với ngữ cảnh để đoán được dụng ý của người khác. Trẻ cũng khó khăn khi sử dụng ngôn ngữ nói, sử dụng nét mặt, ánh mắt... để thể hiện ý kiến của mình. Trẻ khó khăn trong việc chờ đợi, luân phiên trong quá trình giao tiếp, lúng túng khi bắt đầu hội thoại, đáp lại lời của người khác... Những khó khăn này khiến trẻ ngày càng thu mình, không muốn tiếp xúc với người khác, không có những hành vi giao tiếp, phản ứng phù hợp.

- *Kỹ năng hành vi ứng xử*: Trẻ RLPTK có thể thực hiện các nhiệm vụ được giao khi làm một mình nhưng khi đặt trẻ trong một nhóm trẻ lại khó hoàn thành tốt nhiệm vụ đó do những hạn chế trong sự phát triển của mình. Trẻ hầu như không có tương tác hoặc tương tác rất ít với người khác, khó tiếp nhận và diễn đạt các thông tin, khả năng ra quyết định của trẻ cũng rất hạn chế.

- *Kỹ năng định hướng cảm xúc*: Trẻ RLPTK thường gặp khó khăn trong việc nhận biết cảm xúc của người khác và khó khăn trong thể hiện cảm xúc của bản thân. Trẻ RLPTK ở mức độ nhẹ hoặc trung bình có thể nhận biết một số cảm xúc đơn giản như vui, buồn, tức giận... nhưng những cảm xúc phức tạp hay động cơ ý định bên trong của lời nói thì trẻ khó có thể nhận ra.

- *Kỹ năng giải quyết vấn đề*: Trẻ RLPTK thường khó khăn trong việc hiểu các tình huống xã hội, thiếu kỹ năng đối phó với các tình huống xã hội, khi gặp các vấn đề trẻ không biết nên phản ứng với vấn đề đó như thế nào. Điều này dẫn đến việc trẻ mất bình tĩnh, thậm chí bùng nổ các hành vi không mong muốn.

- *Kỹ năng tuân thủ nguyên tắc*: Trẻ RLPTK có những khó khăn trong việc thực hiện các nội quy quy tắc, trẻ không hiểu tại sao mình cần tuân thủ các nguyên tắc đó, không biết hoặc chưa biết tuân thủ các nguyên tắc đó như thế nào. Điều này cũng dẫn đến việc trẻ không thực hiện các nguyên tắc được đưa ra, thích làm theo ý mình và có thể có các hành vi chống đối.

Tóm lại, trẻ RLPTK hạn chế KNXH trong rất nhiều giai đoạn: từ việc hiểu bối cảnh, hiểu tình huống, hiểu cảm xúc đối phương trong tình huống, hiểu hành vi nào cần thiết, lý giải nguyên nhân, cho đến chỗ biết thực hiện các hành vi phù hợp như: Dùng từ đúng vai, gọi tên đúng đối tượng, dùng từ đúng nội dung, sử dụng cử chỉ, điệu bộ phối hợp, bộc lộ cảm xúc đúng với hoàn cảnh. Phát triển KNXH cho trẻ cần phải chú ý xác định những đặc điểm này và hỗ trợ, rèn luyện được từng hành vi cụ thể.

2.3. Sử dụng câu chuyện xã hội nhằm phát triển kỹ năng hội thoại cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ

Phương pháp CCXH được cho là có ảnh hưởng tích cực tới KNXH của trẻ ASD (Karkhaneh và cộng sự, 2010). CCXH (Social Story) được Carol Gray phát triển từ năm 1991 nhằm nâng cao hiểu biết về cách tình huống xã hội

cho trẻ RLPTK, lồng ghép các bài học về KNXH vào các câu chuyện mang lại hiệu quả giáo dục KNXH cho trẻ RLPTK. Những CCXH đều được dựa trên những quan sát thực tế và được thể hiện bằng những từ đơn giản hoặc hình ảnh minh họa phù hợp cho trẻ tự kể vì trẻ tự kể có tư duy thị giác ưu thế (Gray, 1998). CCXH có thể giải quyết được các vấn đề khó khăn trong việc hiểu cảm xúc, suy nghĩ, dự định của người khác một cách trực diện. CCXH cung cấp thông tin về một số tình huống xã hội theo hình thức logic, cấu trúc cố định giúp HS RLPTK có thể được thực hành các kỹ năng này một cách thường xuyên. CCXH mô tả các tình huống xã hội, các quan điểm của nhân vật, các hành vi xã hội phù hợp và những kết quả đạt được khi thực hiện các hành vi phù hợp. Nhờ đó CCXH giúp nâng cao hiểu biết về các tình huống xã hội cho trẻ RLPTK, trang bị kỹ năng ứng xử phù hợp với trẻ, đáp ứng được yêu cầu phát triển các KNXH của trẻ RLPTK (Nguyễn Thị Hoa, 2017). Các nghiên cứu sử dụng CCXH cho trẻ RLPTK không chỉ tập trung vào phát triển các KNXH mà còn tập trung vào hiểu biết xã hội (Howley et al., 2005).

Nhiều nghiên cứu đã ứng dụng CCXH để dạy trẻ kỹ năng trong môi trường ở gia đình, ở lớp học, hoạt động sinh hoạt hàng ngày,... Cho đến nay các nhà nghiên cứu đã sử dụng các loại CCXH khác nhau, loại truyền thống (tranh ảnh kết hợp lời kể), kết hợp với thể hiện bằng máy tính, trên video làm mẫu (Sansosti & Powell-Smith, 2008), có kết hợp với tranh ảnh và lịch biểu hình ảnh (Schneider và Goldstein, 2010) đều tỏ ra hiệu quả.

Thông thường, sau khi học với CCXH, GV tổ chức thêm các hoạt động vui chơi, sinh hoạt hàng ngày để trẻ thực hành KNXH. Tuy nhiên, hiệu quả phát triển KNXH cho trẻ RLPTK thể hiện ở việc trẻ thực hành các kỹ năng lại không được thể hiện trong khi sử dụng phương pháp CCXH xã hội hiện nay. Trẻ ít cơ hội thực hành, trải nghiệm cảm xúc và hành vi ngay trong khi học với CCXH. Điều này đặt ra yêu cầu đổi mới, sáng tạo cách thức thể hiện CCXH và tổ chức phương pháp CCXH nhằm tăng cường tính thực hành, trải nghiệm hành vi càng nhiều càng tốt.

2.4. Sử dụng câu chuyện xã hội bằng bảng vẽ trong phát triển kỹ năng xã hội cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ

2.4.1. Một số đặc trưng của hoạt động kể chuyện bằng bảng vẽ

Hoạt động kể chuyện bằng bảng vẽ có nguồn gốc từ Nhật Bản, với tên gọi nguyên gốc là Panel Theater. Hoạt động kể chuyện bằng bảng vẽ ở Việt Nam còn được gọi là *kịch vải*. Đây là hình thức thể hiện các câu chuyện, bài hát trên một bảng điều khiển (bảng vải), thông qua các nhân vật và hình ảnh làm bằng giấy P (rối giấy) có các chuyển động và thay đổi hình ảnh linh hoạt sinh động, được dán hoặc tháo khỏi bảng vẽ. Bảng vẽ làm bằng vải dạ. Giấy P là loại giấy đặc biệt vì được làm từ vải không dệt, dai nhưng mềm và mịn, có thể viết, vẽ, tô màu lên hai mặt và có độ bám dính trên bảng vẽ dạ.


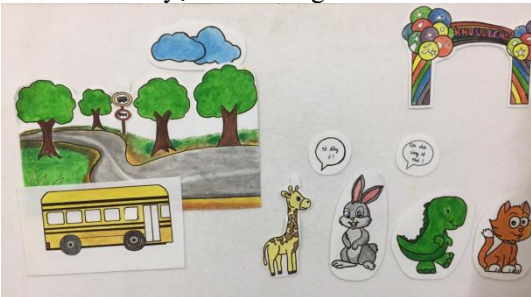






Đặc trưng của hoạt động kể chuyện bằng bảng vẽ là việc trình diễn các câu chuyện hoặc kịch theo nhân vật, lời thoại, hành động kèm theo các chuyển động biến đổi bất ngờ của các hình ảnh xuất hiện trên bảng vẽ. GV có thể tự xây dựng nội dung câu chuyện, sáng tạo các nhân vật trong câu chuyện phù hợp nội dung bài học, đặc điểm nhu cầu của từng trẻ (Masayo, 2008). Các nghiên cứu áp dụng hoạt động kể chuyện bằng bảng vẽ trong giáo dục trẻ em ở Nhật Bản cho thấy vai trò hỗ trợ phát triển kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tương tác, khả năng tập trung chú ý của trẻ (Masayo, 2017; Yoshiko, 2020; Matsuka, 2022).

Hoạt động kể chuyện bằng bảng vẽ gắn gũi với các hoạt động giáo dục hiện nay ở Việt Nam như kể chuyện, trò chơi đóng vai, trò chơi ghép hình, phương pháp thực hành thao tác với đồ vật, đồ chơi, phương pháp trực quan, phương pháp dùng lời... Do mới được giới thiệu vào Việt Nam từ năm 2020, nên hiện nay mới có một vài nghiên cứu về khả năng áp dụng hoạt động kể chuyện bằng bảng vẽ nhằm phát triển kỹ năng giao tiếp, kỹ năng hội thoại hiệu quả cho trẻ RLPTK ở Việt Nam (Nguyen et al., 2021, 2022).

Trong lĩnh vực giáo dục trẻ RLPTK, chất liệu của loại hình hoạt động này khá phù hợp trẻ. Cảm giác tiếp xúc với chất liệu giống như cảm giác tiếp xúc với quần áo, do đó có sự gần gũi, thân thuộc, không gây cảm giác bất thường khi tiếp xúc, có thể tránh được kích thích giác quan đối với trẻ RLPTK vốn nhạy cảm về giác quan. Đối với CCXH, có thể thay thế cách thức thể hiện câu chuyện trên giấy viết với các hình vẽ, in, bằng cách vẽ, in trên giấy P và kể CCXH cho trẻ xem bằng các nhân vật là từ giấy P trên bảng vẽ. Có thể đưa phương pháp CCXH thông thường bằng phương pháp CCXH bằng bảng vẽ vào hoạt động phát triển KNXH cho trẻ RLPTK.

2.4.2. Chuyển thể cách thể hiện câu chuyện xã hội trên bảng vẽ

Dựa trên mục tiêu phát triển KNXH của trẻ RLPTK, các CCXH bằng bảng vẽ là các CCXH được chuyển thể sang hình thức các câu chuyện được biểu diễn bằng bảng vẽ. Để làm được điều đó, GV chuyển thể các CCXH thành kịch bản kể CCXH bằng các nhân vật rối giấy trên bảng vẽ.

Học liệu CCXH bằng băng vải	Kịch bản CCXH bằng băng vải								
<p>Câu chuyện: Lời chào của Thỏ con</p> 	<p>Câu chuyện: Chơi cùng tớ nhé</p>								
<p>Câu chuyện: Chơi cùng tớ nhé!</p> 	<table border="1"> <thead> <tr> <th>Lời nói</th> <th>Bối cảnh</th> <th>Thao tác</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>- Thỏ con, Mèo và Khủng Long đến công khu vui chơi thì thấy bóng dáng ai đó sau cánh cổng. - "Đó là ai vậy nhỉ?"</td> <td><i>Cảnh 4: Thỏ, Mèo và Khủng Long gặp bạn Hươu cao cổ</i> </td> <td>- Lấy hình ảnh bối cảnh trước và dán Hươu cao cổ + cánh cổng + khu vui chơi lên băng vải.</td> </tr> </tbody> </table>	Lời nói	Bối cảnh	Thao tác	- Thỏ con, Mèo và Khủng Long đến công khu vui chơi thì thấy bóng dáng ai đó sau cánh cổng. - "Đó là ai vậy nhỉ?"	<i>Cảnh 4: Thỏ, Mèo và Khủng Long gặp bạn Hươu cao cổ</i> 	- Lấy hình ảnh bối cảnh trước và dán Hươu cao cổ + cánh cổng + khu vui chơi lên băng vải.		
Lời nói	Bối cảnh	Thao tác							
- Thỏ con, Mèo và Khủng Long đến công khu vui chơi thì thấy bóng dáng ai đó sau cánh cổng. - "Đó là ai vậy nhỉ?"	<i>Cảnh 4: Thỏ, Mèo và Khủng Long gặp bạn Hươu cao cổ</i> 	- Lấy hình ảnh bối cảnh trước và dán Hươu cao cổ + cánh cổng + khu vui chơi lên băng vải.							
	<table border="1"> <tbody> <tr> <td></td> <td><i>Cảnh 5: Kết thúc câu chuyện Thỏ con, Mèo, Khủng Long và Hươu cao cổ chơi vui vẻ với nhau</i> </td> <td></td> </tr> </tbody> </table>		<i>Cảnh 5: Kết thúc câu chuyện Thỏ con, Mèo, Khủng Long và Hươu cao cổ chơi vui vẻ với nhau</i> 			<p>- Dán đồng thời các nhân vật lên băng vải.</p>			
	<i>Cảnh 5: Kết thúc câu chuyện Thỏ con, Mèo, Khủng Long và Hươu cao cổ chơi vui vẻ với nhau</i> 								

Trong CCXH bằng băng vải, các bối cảnh, tình huống xã hội được thể hiện sinh động qua bài hát có tính chất kể chuyện và hình ảnh minh họa. Các nhân vật của CCXH dưới hình thức rối giấy không chỉ có tạo hình sinh động, có biểu cảm trước và sau khi có tác động của hành vi, KNXH mà còn kèm theo các chuyển động hoặc thao tác diễn bắt ngờ thể hiện các hành vi, lời nói và cảm xúc của nhân vật trong CCXH. Kịch bản cũng có hướng dẫn thao tác diễn của GV đối với nhân vật và bối cảnh để cho thấy sự thay đổi của các nhân vật và bối cảnh khi thực hiện các hành vi, KNXH. Các thay đổi này được thể hiện bằng cách thay đổi hình ảnh và thao tác của rối giấy, tạo ra những tình huống gây bất ngờ để tạo cơ hội cho trẻ chú ý, đặt câu hỏi, trả lời các câu hỏi...

Mặt khác, trong kịch bản cũng có phần hướng dẫn GV lồng ghép các câu thoại, các câu hỏi, các tình huống có tính chất gợi mở, chờ đợi để trẻ tham gia trải nghiệm với nhân vật, tham gia trả lời, thậm chí đặt câu hỏi, giúp trẻ phát triển KNXH. Trong kịch bản còn hướng dẫn cách sử dụng các bài hát kết hợp với các mẫu hành vi và ngôn ngữ cho trẻ RLPTK để quan sát, tạo sự hấp dẫn, sự tập trung chú ý ở trẻ.

2.4.3. Tổ chức kể câu chuyện xã hội bằng băng vải nhằm phát triển kỹ năng xã hội cho trẻ rối loạn phổ tự kỉ

Khi kể chuyện GV cần thao tác linh hoạt, đảm bảo khi kể đến tình tiết nào thì đồng thời GV cũng có những thao tác tương ứng trên băng vải, khéo léo khi lấy nhân vật tránh để HS nhìn thấy trước khi nhân vật xuất hiện. GV sử dụng giọng kể rõ ràng truyền cảm, GV cần khéo léo không để lộ các tình huống gây bất ngờ, cần bao quát tập trung tương tác và tạo các tình huống hội thoại trong giờ kể chuyện. Ngoài ra, nhân vật trong hoạt động kể chuyện bằng băng vải cũng có hồn như con người vì thế không nên cầm vào mặt hay mắt nhân vật. Với tình huống gây bất ngờ, GV cần thao tác dứt khoát, nhanh gọn để gây hứng thú cho HS.

GV quan sát biểu cảm về mặt của trẻ với mỗi tình huống để nắm bắt trạng thái của trẻ. Khi trẻ cười, về mặt thích thú quan tâm đến biểu diễn của GV, GV có thể mở rộng chủ đề hoặc gợi mở để trẻ thực hành KNXH với GV hoặc nhóm bạn ngay tại tình huống đó. Khi trẻ có vẻ mặt buồn chán, GV cũng có thể có những điều chỉnh linh hoạt để thu hút chú ý với trẻ như kỹ thuật dừng, tạo câu hỏi, sử dụng chuyển động của rối giấy, tăng tốc độ kể hoặc đưa thêm tình huống bất ngờ dựa trên các nhân vật rối giấy.

Trong các tiết học, các CCXH bằng băng vải được tổ chức kể thành 3 lần.

- Lần 1: GV kể CCXH bằng băng vải một cách chủ động (kể toàn bộ câu chuyện, không thêm tình huống tương tác) trẻ theo dõi. Ở bước này trẻ sẽ được lắng nghe, quan sát cô kể và hiểu được nội dung chính, cơ bản của câu chuyện.

- Lần 2: GV vừa kể vừa cho trẻ tham gia vào quá trình kể CCXH bằng cách thêm một số tình huống tương tác, dùng các kỹ thuật chờ đợi lần lượt, cho trẻ bắt chước, sử dụng lượt lời im lặng, phát ngôn hỏi, tạo môi trường giao

tiếp liên cá nhân (mắt nhìn, tay đưa ...) để trẻ bộc lộ, tham gia, từ đó trẻ được cảm nhận bối cảnh, tình huống và cách hành vi, KNXH mong muốn.

- Lần 3: GV dẫn dắt câu chuyện và mời trẻ lên thao tác với nhân vật rối giấy, đóng vai một người kể chuyện. Trong bước này, trẻ được thực hành trải nghiệm hành vi, lời nói và cảm xúc của nhân vật có hành vi, KNXH, thông qua đó trẻ được thực hành hành vi trong cảm nhận cảm xúc.

2.4.4. Kết quả thực nghiệm sử dụng câu chuyện xã hội bằng bảng vai phát triển kỹ năng xã hội cho trẻ rối loạn phổ tự kỉ

a) Tổ chức thực nghiệm

- Thực nghiệm trên một nhóm 02 trẻ RLPTK (trẻ M.H và trẻ T.M), độ tuổi từ 6-9 tuổi, học theo hình thức nhóm.
- Thời gian thực nghiệm: Từ 11/02/2023 - 15/4/2023. Giai đoạn 1 từ 11/02/2023 - 21/3/2023 với câu chuyện “Lời chào của Thỏ con”. Giai đoạn 2 từ 24/3/2023 - 08/4/2023 với câu chuyện số hai là “Chơi cùng tớ nhé”. Thời gian đánh giá hiệu quả từ 08/4/2023 - 15/4/2023. Mỗi tuần 3 buổi, mỗi tiết kể chuyện kéo dài 20-25 phút.

- Tổ chức hoạt động và tiến hành đo lường KNXH của trẻ:

+ Đánh giá trong thực nghiệm theo phương pháp quan sát và đo lường hành vi xã hội xuất hiện ở trẻ theo các mức độ xuất hiện từ 1,2,3 điểm (1: Không thể hiện rõ ràng dù có trợ giúp, 2: Thể hiện rõ ràng khi có trợ giúp của GV, 3: Thể hiện rõ ràng không cần trợ giúp, gợi ý của GV).

+ Đánh giá trước và sau thực nghiệm: GV phụ trách trẻ (GV chính, GV xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân) dựa trên biểu hiện hành vi, KNXH hàng ngày của trẻ để đánh giá mức độ, tần suất thể hiện hành vi, KNXH của trẻ. GV đánh giá ở hai thời điểm trước khi sử dụng CCXH bằng bảng vai và sau các giờ học thực nghiệm. Các hành vi, KNXH được đánh giá theo 5 tiêu chí (dùng từ đúng vai, gọi tên đúng đối tượng, dùng từ đúng nội dung, kèm theo cử chỉ điệu bộ phù hợp, bộc lộ cảm xúc), chấm điểm theo 3 mức độ (1: Không thể hiện rõ ràng dù có trợ giúp, 2: Thể hiện rõ ràng khi có trợ giúp của GV, 3: Thể hiện rõ ràng không cần trợ giúp, gợi ý của GV).

b) Kết quả thực nghiệm

Bảng 1. Bảng điểm tổng hợp sự thay đổi KNXH của 2 trẻ trước, trong và sau thực nghiệm

Trẻ	KNXH	Tổng điểm trước thực nghiệm	Tổng điểm trong thực nghiệm	Tổng điểm sau thực nghiệm
M.H	Kỹ năng chào hỏi	1,0	1,4	1,2
	Kỹ năng rủ bạn chơi cùng	1,0	1,3	1,2
T.M	Kỹ năng chào hỏi	1,2	1,7	1,6
	Kỹ năng rủ bạn chơi cùng	1,2	1,5	1,4

Cả 2 trẻ sau khi kết thúc thực nghiệm đều có sự thay đổi kỹ năng chào hỏi và kỹ năng rủ bạn chơi cùng. Từ chưa có kỹ năng đến bắt đầu hình thành kỹ năng, từ việc hạn chế phát triển lên việc có thể sử dụng 2 kỹ năng này phù hợp ở cả 5 tiêu chí.

Tất cả các số điểm trong quá trình thực nghiệm đều có sự khác biệt rõ rệt, tăng lên so với trước thực nghiệm. Sau các giờ học thực nghiệm, tần suất và mức độ hành vi của trẻ không cao bằng hành vi trong quá trình thực nghiệm (trong giờ học) nhưng trẻ đã có sự áp dụng, vận dụng những hành vi, KNXH đã học trong tiết học CCXH bằng bảng vai vào hoạt động hàng ngày. Điều này chứng tỏ tính hiệu quả của biện pháp phát triển KNXH cho trẻ RLPTK thông qua CCXH bằng bảng vai.

Trong các giờ học, trẻ được quan sát diễn biến câu chuyện một cách sinh động cả bối cảnh giao tiếp xã hội và hành vi xã hội. Trẻ được thấy sự thay đổi các bối cảnh và hành vi xã hội, được làm mẫu các hành vi và lời nói. Điều này giúp trẻ hiểu bối cảnh giao tiếp xã hội, biết hành vi cần thực hiện, hiểu sự tác động của hành vi, KNXH. Trẻ được bắt chước thực hiện các thao tác hành vi, KNXH thông qua trải nghiệm với nhân vật và tương tác với các rối giấy. Đặc biệt là sự “hóa thân, nhập vai” vào các nhân vật, được thực hiện các động tác, được hát theo nhịp điệu bài hát sử dụng trong câu chuyện làm gia tăng sự ghi nhớ các hành vi, KNXH. Kết quả thực nghiệm cho thấy CCXH bằng bảng vai phù hợp để phát triển kỹ năng chào hỏi và kỹ năng rủ bạn chơi cho trẻ RLPTK độ tuổi tiểu học. Chính những đặc trưng của CCXH bằng bảng vai kết hợp với khả năng điều chỉnh nội dung, điều chỉnh các thao tác của người kể chuyện sao cho phù hợp với khả năng và đặc điểm của trẻ RLPTK đã tạo ra hiệu quả trên.

3. Kết luận

KNXH có tầm quan trọng trong sự phát triển của trẻ, là cơ sở để hình thành và duy trì các mối quan hệ xã hội, góp phần tham gia vào môi trường hòa nhập. KNXH của trẻ RLPTK gặp những khó khăn trong việc thể KNXH do không hiểu được bối cảnh và yêu cầu KNXH, không có mẫu hành vi và lời nói phù hợp để bắt chước và thực hành.

Đặc trưng của CCXH là những câu chuyện ngắn, nội dung gắn liền với các tình huống xảy ra trong học tập và sinh hoạt hàng ngày của trẻ, từ đó xây dựng CCXH đưa ra gợi ý về một số vấn đề giải quyết vấn đề. Khi CCXH được thể hiện bằng băng vải đem đến sự gần gũi, hứng thú, minh họa trực quan và tạo cơ hội cho trẻ trải nghiệm cảm xúc, hành vi KNXH ngay trong quá trình học tập.

Như vậy, việc thể hiện CCXH bằng băng vải trong phát triển KNXH cho trẻ RLPTK và sử dụng CCXH bằng băng vải là một trong những hình thức mới, phù hợp và có nhiều lợi thế trong việc phát triển KNXH cho trẻ RLPTK. Trong thời gian tới, cần xây dựng thêm nhiều CCXH bằng băng vải nhằm phát triển thêm nhiều KNXH cho trẻ và mở rộng phạm vi áp dụng nhằm tìm hiểu thêm về hiệu quả và những lưu ý khi sử dụng một loại hình thể hiện mới của CCXH trong phát triển KNXH cho trẻ RLPTK.

Tài liệu tham khảo

- American Psychiatric Association (APA) (2000). *Diagnostic and statistical manual of mental disorders* (4th ed.). Washington, DC: American Psychiatric Association.
- Andrews, S. M. (2004). *Increasing game playing skills and social comprehension in school-aged children with autism using social stories*. Alliant International University, San Diego.
- Đàm Thị Kim Thu (2021). *Phát triển kỹ năng xã hội cho trẻ 5-6 tuổi có rối loạn phổ tự kỉ*. Luận án tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- Gray, C. (1998). *Social stories and comic strip conversations with students with Asperger syndrome and high functioning autism*. In E. Schopler, G. Mesibov, & L. Kuncie (Eds.). *Asperger syndrome or high functioning autism?* (pp.1670-198). New York: Plenum Press.
- Howley, M., Arnold, E., & Gray, C. (2005). *Revealing the hidden social code: Social stories for people with autistic spectrum disorders*. London: Jessica Kingsley.
- Karkhaneh, M., Clark, B., Ospina, M. B., Seida, J. C., Smith, V., & Hartling, L. (2010). Social Stories™ to improve social skills in children with autism spectrum disorder: A systematic review. *Autism, 14*(6), 641-662.
- Masayo, T. (2008). Potential of Panel Theater for Teaching-Observation of children's reaction to and interaction with Panel Theater. *Bulletin of Home Economics at Otsuma Women's University, 44*, 45-50.
- Masayo, T. (2017). A Study of Teaching Method of Japanese Subject Awareness About Connecting Kindergarten to Elementary Schools - Focusing on Panel Theater Teaching Method of Story telling. *Research Bulletin of Odawara Junior College, 38*, 25-35.
- Matsuka Makiko (2022). *A study of the (learning) process of (that can be performed by) creating and playing a panel theater*, *Studies in Human Life and Culture*. Master's Thesis (No.321) in Otsuma Women's University.
- Nguyen, T. C. H., Bui, N. L., Nguyen, T. V., Nguyen, T. H. X., & Le, K. A. (2021). The Use of Panel Theatre in Developing Communication Skills for Children with Special Needs: A case Study of a Child with Developmental Disorders. *VNU Journal of Science: Education Research, 37*(3), 104-114. <https://doi.org/10.25073/2588>
- Nguyen, T. C. H., Bui, N. L., Pham, H. C., Nguyen, T. N. A., & Do, T. H. (2022). Some suggestions to improve conversing skills for children with autism spectrum disorders at age 5 to 6 by using panel theatre. *Journal of Education - Ministry of Education and Training, 22*(13), 28-34.
- Nguyễn Thị Hoa (2017). Một số phương pháp và kỹ thuật phát triển kỹ năng xã hội cho trẻ rối loạn phổ tự kỉ nhẹ. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, 62*(4), 144-150.
- Nguyễn Xuân Hải, Nguyễn Nữ Tâm An, Hoàng Văn Tiến, Trần Văn Công, Hồ Thị Huyền Thương, Đỗ Thị Thảo, Nguyễn Thị Hoa, Hoàng Thị Lệ Quyên, Phan Thiệu Xuân Giang (2019). *Hỗ trợ phục hồi chức năng cho trẻ em tự kỉ tại Việt Nam*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Rojun, K., Makiko, M., & Yoshiko, F. (2009). *Panel Theater handbook useful for practical training*. Hobun Shorin.
- Sansosti, F. J., & Powell-Smith, K. A. (2008). Using computer-presented social stories and video models to increase the social communication skills of children with high-functioning autism spectrum disorders. *Journal of Positive Behavior Interventions, 10*(3), 162-178.
- Schneider, N., Goldstein, H. (2010). Using social stories and visual schedules to improve socially appropriate behaviors in children with autism. *Journal of Positive Behavior Interventions, 12*(3), 149-160.
- Walker, H. M. (1983). *The Walker Social Skills Curriculum, Pro-Ed Publishing*. Virginia University.
- Yoshiko, F. (2020). *The Comparison at International Fields of Childhood Education through Utilization of Panel Theater - Survey between Vietnam and Japan*. Faculty of Education and Business.